

Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2024

Số: 283/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 269/2024/TLST-HNGĐ ngày 25/4/2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26/4/2024 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình.

Người yêu cầu:

- Anh **Đặng Xuân T**, sinh năm: 1989; ĐKKHKT và nơi ở: 5F ngõ B L, phường B, quận T, thành phố Hà Nội.
- Chị **Trần Thị Thùy D**, sinh năm: 1989; ĐKKHKT và nơi ở: P205C, T, phường C, quận B, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Anh Đặng Xuân T và chị Trần Thị Thùy D có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 10/11/2015 tại Ủy ban nhân dân phường B, quận T, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số: 146, quyển số 01/2015). Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Anh Đặng Xuân T và chị Trần Thị Thùy D yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26/4/2024 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh Đặng Xuân T và chị Trần Thị Thùy D có 03 (ba) con chung là cháu Đặng Linh S, sinh ngày 16/6/2016, cháu Đặng Linh V, sinh ngày 01/7/2019 và cháu Đặng Xuân V1, sinh ngày 11/10/2022. Anh chị thống nhất thỏa thuận để 02 (hai) con chung là cháu Đặng Linh S, sinh ngày 16/6/2016 và cháu Đặng Linh V, sinh ngày 01/7/2019 cho bố là anh Đặng Xuân T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, để con chung là cháu Đặng Xuân V1, sinh ngày 11/10/2022 cho mẹ là chị Trần Thị Thùy D là người trực tiếp

trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

[4]. Về tài sản chung: Anh Đặng Xuân T và chị Trần Thị Thùy D không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét

- Về nợ chung: Anh Đặng Xuân T và chị Trần Thị Thùy D không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí tòa án: Anh Đặng Xuân T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản sau khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Anh Đặng Xuân T và chị Trần Thị Thùy D.

- Về con chung: Giao 02 (hai) con chung là cháu Đặng Linh S, sinh ngày 16/6/2016 và cháu Đặng Linh V, sinh ngày 01/7/2019 cho bố là anh Đặng Xuân Trung trực t trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Giao con chung là cháu Đặng Xuân V1, sinh ngày 11/10/2022 cho mẹ là chị Trần Thị Thùy D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Đặng Xuân T và chị Trần Thị Thùy D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Anh Đặng Xuân T và chị Trần Thị Thùy D không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đặng Xuân T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005230 ngày 25/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH
- Các đương sự;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Đặng Thu Phương

